

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 34/2024/HS-ST

Ngày: 24-4-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân;

2. Bà Nguyễn Xuân Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Gia Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Thế Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/LTST - HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Lê Quốc B (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 21-06-2000, tại Tây Ninh; Nơi ĐKHHTT và chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T và bà Trần Thị D; vợ: Lại Thị Trúc M, sinh năm: 2001; con: có 01 người, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 28-12-2023 và chuyển sang tạm giam từ ngày 06-01-2024 cho đến nay; *Bị cáo có mặt.*

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Quốc T1, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Ấp S, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh; *có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28-12-2023, Nguyễn Thành H và Nguyễn Tấn Đ đang ở nhà của H tại ấp S, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì Lê Quốc B đến rủ H, Đ về nhà B uống rượu, Đ và H đồng ý. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển số 70-553-HA mượn của ông Trần Quốc T1 chở Đ đến nhà của B tại ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh để uống rượu. Sau khi uống rượu, B mượn xe của H để đi công việc, H đồng ý, B1 mình điều khiển xe mô tô đến khu vực trường tiểu học B2 thuộc ấp C, xã Đ tìm người tên H1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ

thể), khi đến nơi B thấy H1 đang đứng ở lề đường nên dừng xe lại và hỏi mua của H1 200.000 đồng chất ma túy Methamphetamine (ma túy đá), H1 đồng ý và đưa cho B 01 bìch chất ma túy, B đưa cho H1 200.000 đồng. Nhận ma túy xong B cất giấu vào túi quần rồi điều khiển xe về nhà. Khi đến nhà, B rủ H, Đ sử dụng chất ma túy được H, Đ đồng ý. B kêu H, Đ đi vào phòng ngủ của B để sử dụng. Lúc này khoảng 21 giờ 00 phút, B lấy bìch chất ma túy bỏ xuống sàn nhà, lấy một đoạn ống nhựa xúc một ít chất ma túy đổ vào phễu gắn trên bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, phần chất ma túy còn lại trong bìch ny lon B bỏ xuống sàn nhà để sau khi sử dụng hết chất ma túy trong phễu thì lấy sử dụng tiếp. B dùng bật lửa nấu chất ma túy trong phễu và sử dụng, tiếp theo H, Đ lấy bộ dụng cụ cùng sử dụng chất ma túy thì bị Công an huyện C phối hợp cùng Công an xã Đ bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 đoạn thủy tinh dạng phễu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, 01 bìch ny lon màu trắng có một đầu kéo xếp viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng cùng một số vật chứng có liên quan. Tiến hành thử nhanh chất ma túy đối với B, H và Đ, kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 2085/KL-KTHS ngày 04-01-2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

- Mẫu chất bám dính màu trắng bên trong 01 đoạn thủy tinh dạng phễu (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0412 gam (đã sử dụng hết trong công tác giám định).

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M2) bên trong 01 bìch nylon có một đầu kéo xếp viền màu đỏ gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1932 gam. Đối tượng còn lại sau giám định là 0,14155gam.

Kết luận giám định số 36/ KL-KTHS ngày 16-01-2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Xe mô tô HONDA 67, sơn màu đen, biển số 70-553HA, số khung bị đục xóa không xác định được số nguyên thủy, số máy không bị đục xóa.

Quá trình điều tra Lê Quốc B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tạm giữ.

Qua xác minh Lê Quốc B không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSCT ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố Lê Quốc B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm mà VKSND huyện Châu Thành đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Lê Quốc B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải có ông nội là người có công với cách mạng nên đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc B từ 07 đến 09 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: đề nghị áp dụng Điều 46,47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy hối hận việc đã làm nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 28-12-2023, tại nhà của Lê Quốc B thuộc ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Lê Quốc B đã tổ chức cho nhiều người gồm Nguyễn Thành H và Nguyễn Tấn Đ sử dụng trái phép chất ma túy. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, vật chứng thu giữ là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,2345 gam.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đúng với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Quốc B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lan truyền tệ nạn nghiện hút, tiêm chích ma túy trong cộng đồng dân cư, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn khác trong xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm băng hoại giống nòi, là một trong những nguyên nhân gây lây lan căn bệnh HIV/AIDS và phát sinh các loại tội phạm khác.

[4] Trong quyết định hình phạt có xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

- Bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông nội là ông Lê Ngọc A là người có công với cách mạng (bệnh binh 61-70%), được Ban

Đảng tặc Huy hiệu 55 năm tuổi đảng vào ngày 07-11-2016 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh của Công an huyện C thể hiện bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 - 4-2023. Hội đồng xét xử xét thấy:

[7.1] - 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 2085/M1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, Trợ lý Nguyễn Chí L và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T;

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 2085/M2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, Trợ lý Nguyễn Chí L và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T (Ma túy còn lại sau giám định);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có đặc điểm nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa màu đỏ (đã qua sử dụng);

- 01 (một) bật lửa gas (đã qua sử dụng);

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, một đầu hàn kín, một đầu vác nhọn (đã qua sử dụng).

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu đỏ, một đầu hàn kín, một đầu vác nhọn (đã qua sử dụng).

Là tang vật trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] - Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu REALME, loại C21Y, màu xanh, số Imei 1: 869677050945976, số Imei 2: 869677050945968 (đã qua sử dụng, không mở nguồn được) là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc trong việc mua ma túy để sử dụng nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu: HONDA, loại 67, màu đen, biển số 70-553HA, số khung: không xác định, số máy: 031722 (đã qua sử dụng, không kiểm tra được dung tích xi lanh), anh Trần Quốc T1 (cậu của Nguyễn Thành H) cho H mượn xe đi chơi, sau đó H cho B mượn xe, H và anh T1 không biết B dùng xe đi mua ma túy nên không xử lý và trả lại xe cho anh T1.

[8] Đối với người tên H1 bán ma túy cho Lê Quốc B, do không rõ nhân thân địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C chưa làm việc được nên không xem xét.

Đối với ông Lê Văn T (cha của Lê Quốc B) đi làm, không có ở nhà, không biết B tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thành H, Nguyễn Tấn Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Quốc B phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28-12-2023.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo : 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu REALME, loại C21Y, màu xanh, số Imei 1: 869677050945976, số Imei 2: 869677050945968 (đã qua sử dụng).

Trả lại cho anh Trần Quốc T1: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu: HONDA, loại 67, màu đen, biển số 70-553HA, số khung: không xác định, số máy: 031722 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 2085/M1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, Trợ lý Nguyễn Chí L và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T;

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 2085/M2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N, Trợ lý Nguyễn Chí L và được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T (Ma túy còn lại sau giám định);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có đặc điểm nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một đoạn ống nhựa màu đỏ (đã qua sử dụng);

- 01 (một) bật lửa gas (đã qua sử dụng);

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh, một đầu hàn kín, một đầu vác nhọn (đã qua sử dụng).

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu đỏ, một đầu hàn kín, một đầu vác nhọn (đã qua sử dụng).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Quốc B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- P.KTNV&THA-TAND tỉnh TN;
- Phòng PV 06 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an H. Châu Thành;
- VKSND H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Cơ quan THAHS
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Hùng